

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2021 của huyện Ngọc Hồi

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đất đai năm 2013 và Luật số 35/2018/QH14 ngày 20 tháng 11 năm 2018 sửa đổi, bổ sung một số Điều của 37 luật có liên quan đến quy hoạch;

Căn cứ Nghị định 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai năm 2013; Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định Quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 29/2014/TT-BTNMT ngày 02 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định chi tiết việc lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất;

Căn cứ Thông tư số 27/2018/TT-BTNMT ngày 14 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định về thống kê, kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất;

Căn cứ Quyết định số 1295/QĐ-UBND ngày 22 tháng 11 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về phê duyệt điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất năm 2016 của huyện Ngọc Hồi;

Xét Tờ trình số 14/TTr-UBND ngày 25 tháng 01 năm 2021 của Ủy ban nhân dân huyện Ngọc Hồi và đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 45/TTr-STNMT ngày 08 tháng 02 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2021 của huyện Ngọc Hồi, với các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

1. Diện tích các loại đất phân bổ trong năm kế hoạch: 83.936,25ha, trong đó:
 - Đất nông nghiệp: 76.685,31ha.
 - Đất phi nông nghiệp: 5.902,51ha.
 - Đất chưa sử dụng: 1.348,43ha

(chi tiết có Biểu số 01 kèm theo).

2. Kế hoạch thu hồi các loại đất: 1.344,31ha, trong đó:

- Đất nông nghiệp: 1.289,54ha.

- Đất phi nông nghiệp: 54,77 ha.

(chi tiết tại Biểu số 02 kèm theo).

3. Kế hoạch chuyển mục đích sử dụng đất: 1.293,13 ha, trong đó:

- Đất nông nghiệp chuyển sang đất phi nông nghiệp: 1.216,94ha.

- Chuyển đổi cơ cấu sử dụng đất trong nội bộ đất nông nghiệp: 76,19ha.

(chi tiết tại Biểu số 03 kèm theo).

4. Kế hoạch đưa đất chưa sử dụng vào sử dụng: 15,28ha đất phi nông nghiệp.

(chi tiết tại Biểu số 04 kèm theo).

(kèm theo Báo cáo thuyết minh tổng hợp kế hoạch sử dụng đất)

Điều 2. Căn cứ Kế hoạch sử dụng đất năm 2021 được phê duyệt tại Điều 1 của Quyết định này, Ủy ban nhân dân huyện Ngọc Hồi có trách nhiệm:

1. Công bố công khai Kế hoạch sử dụng đất năm 2021 trên địa bàn huyện theo đúng quy định.

2. Thực hiện nghiêm túc kế hoạch sử dụng đất đã được phê duyệt nhằm đảm bảo tính thống nhất trong việc quản lý, sử dụng đất đúng theo kế hoạch sử dụng đất được duyệt.

3. Việc thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất phải tuân thủ theo kế hoạch sử dụng đất đã được phê duyệt.

4. Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch sử dụng đất; kiên quyết xử lý các trường hợp vi phạm kế hoạch sử dụng đất đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Thường xuyên kiểm tra tiến độ đầu tư dự án và thu hồi đất đối với các dự án chậm hoặc không triển khai. Có cơ chế, chính sách phù hợp để thu hút các nhà đầu tư vào xây dựng cơ sở hạ tầng; phát triển du lịch, dịch vụ và thương mại. Kiểm soát chặt chẽ tình trạng tự phát chuyển đổi đất trồng lúa nước sang đất trồng cây lâu năm, nuôi trồng thủy sản hoặc chuyển sang sử dụng vào các mục đích khác không theo kế hoạch sử dụng.

5. Thực hiện tốt chính sách thu hồi, chuyển mục đích, giao cho thuê đất theo đúng kế hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

6. Định kỳ hàng quý báo cáo việc thực hiện kế hoạch sử dụng đất của huyện về Ủy ban nhân dân tỉnh *(qua Sở Tài nguyên và Môi trường)* để theo dõi, tổng hợp báo cáo Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Ngọc Hồi và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường trực HĐND tỉnh (*báo cáo*);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh: PCVP_{KSX};
- Lưu: VT, NNTN.PHS.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Hữu Tháp